

Số: /QĐ-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách, mức hỗ trợ cho người cách ly y tế (F1); lao động ngừng việc; hộ kinh doanh; hướng dẫn viên du lịch được hưởng hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ; người lao động không có giao kết hợp đồng lao động được hưởng hỗ trợ theo Quyết định số 2795/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid - 19;

Căn cứ Quyết định số 2795/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo quy định tại khoản 12, Mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 248/TTr-SLĐTBXH ngày 25/8/2021; Tờ trình số 249/TTr-SLĐTBXH ngày 25/8/2021..

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và mức hỗ trợ cho người cách ly y tế (F1); lao động ngừng việc; hộ kinh doanh; hướng dẫn viên du lịch được hưởng hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid - 19; Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động được hưởng hỗ trợ theo Quyết định số 2795/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh Lào Cai như sau:

1. Đối tượng, số lượng hỗ trợ:
 - a) Người cách ly y tế (F1): 206 người.
 - b) Hướng dẫn viên du lịch: 01 người.

- c) Hộ kinh doanh: 10 hộ.
- d) Lao động ngừng việc: 01 người.
- e) Lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm từ 15 ngày trở lên: 29 người.

2. Mức hỗ trợ:

- a) Người cách ly y tế (F1): 80.000 đồng/ngày.
- b) Hướng dẫn viên du lịch: 3.710.000 đồng/người.
- c) Hộ kinh doanh: 3.000.000 đồng/hộ.
- d) Lao động ngừng việc: 1.000.000 đồng/người.
- e) Lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm từ 15 ngày trở lên: 1.500.000 đồng/người.

(Có danh sách cụ thể gửi kèm)

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

- Bảo đảm hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.
- Mỗi đối tượng chỉ được hưởng một lần trong một chính sách hỗ trợ; được hỗ trợ một lần bằng tiền và chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ; không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia.

Điều 3. Kinh phí hỗ trợ

1. Tổng kinh phí hỗ trợ: **398.370.000 đồng** (*Bằng chữ: Ba trăm chín mươi tám triệu, ba trăm bảy mươi nghìn đồng*), trong đó:
 - a) Người thực hiện cách ly y tế (F1): 320.160.000 đồng.
 - b) Hướng dẫn viên du lịch: 3.710.000 đồng.
 - c) Hộ kinh doanh: 30.000.000 đồng.
 - d) Lao động ngừng việc: 1.000.000 đồng.
 - e) Lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm từ 15 ngày trở lên: 43.500.000 đồng.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Thực hiện theo Điểm đ, Mục 2, Phần I, Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid - 19; Điều 2, Quyết định số 2795/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo quy định tại khoản 12, Mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp những vướng mắc trong thực hiện các nội dung trên, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính:

- Căn cứ Quyết định phê duyệt danh sách đối tượng được hỗ trợ của UBND tỉnh, tham mưu giao dự toán kinh phí cho cơ quan, đơn vị chi trả.
- Tham mưu báo cáo nhu cầu kinh phí đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ theo quy định.

3. Các sở: Y tế, Văn hóa, thể thao và du lịch; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; UBND Thành phố Lào Cai, UBND huyện Mường Khương:

- Sở Văn hóa, thể thao và du lịch: thực hiện chi trả cho đối tượng phải đảm bảo nguyên tắc tại Điều 2.
- Sở Y tế, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: Chỉ đạo các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở cách ly y tế thực hiện chi trả trực tiếp cho các đối tượng phải đảm bảo nguyên tắc tại Điều 2.
- UBND thành phố Lào Cai, UBND huyện Mường Khương: Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các đơn vị liên quan thực hiện chi trả trực tiếp cho các đối tượng phải đảm bảo nguyên tắc tại Điều 2.
- Phối hợp với các sở, ngành chức năng thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách tại các đơn vị theo quy định.
- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) tình hình và kết quả thực hiện chính sách.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội; Tài chính; Văn hóa, Thể thao và du lịch; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế; Thủ trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Trung đoàn 254; Chủ tịch Ủy ban nhân huyện Mường Khương, thành phố Lào Cai và các đối tượng có tên trong danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế Ngân sách (HĐND tỉnh);
- UB MTTQVN và các tổ chức CT - XH tỉnh;
- Báo Lào Cai, Đài PT-TH tỉnh;
- CVP, PCVP2;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VX3

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng Thị Dung